

GIẢNG CO NGƯỠNG KHÁNG CỰ

TÂM ĐIỂM THỊ TRƯỜNG

Triển vọng tích cực của ngành Dầu khí nửa cuối năm 2025

Nhu cầu tiêu thụ xăng dầu, khí và điện tại Việt Nam đang tăng trở lại nhờ sản xuất công nghiệp phục hồi và du lịch - logistics bùng nổ. PVN dự báo sản lượng khai thác khí và dầu thô trong nước có thể đạt hoặc vượt kế hoạch nhờ thời tiết thuận lợi và công suất lọc hóa dầu ổn định tại Nghi Sơn và Dung Quất. Việt Nam đang thúc đẩy quy hoạch điện lực VIII và các dự án điện khí LNG như Nhơn Trạch 3-4, Long An 1-2, với kỳ vọng đóng vai trò cầu nối chuyển dịch năng lượng. Về dài hạn, ngành dầu khí được kỳ vọng giữ vai trò quan trọng trong an ninh năng lượng quốc gia, song song với các nguồn năng lượng tái tạo và trung hòa carbon đến 2050.

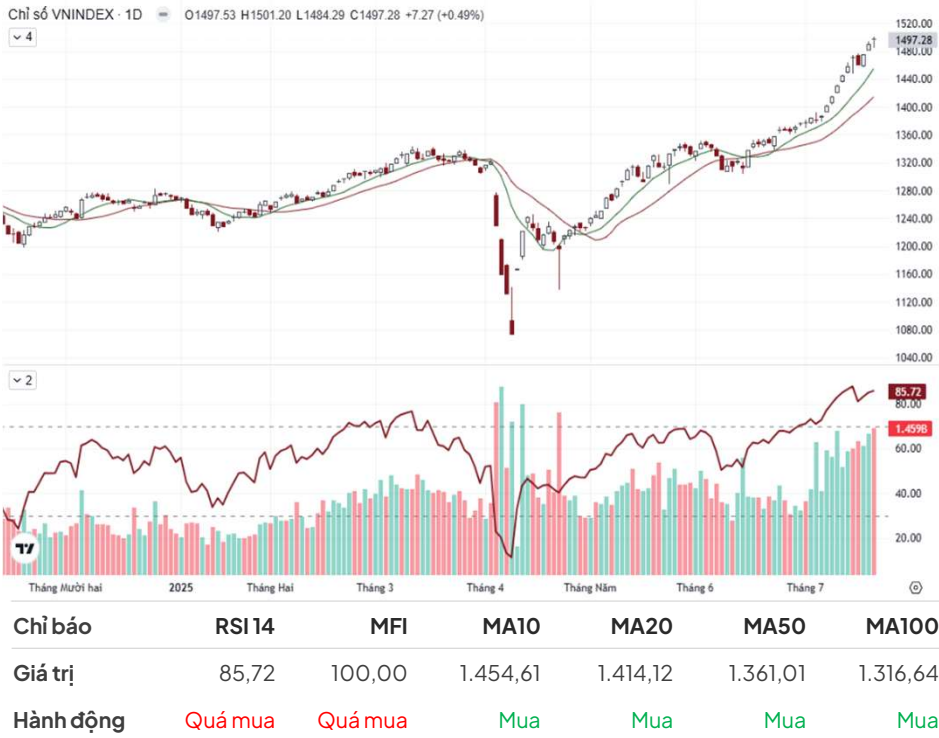
NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Xu hướng VN-INDEX ngắn hạn

VN-Index tăng 7,27 điểm trong phiên 18/07 kết phiên ở mức 1.497,28 điểm. Thanh khoản tăng 3,02% so với phiên giao dịch ngày 18/07. Khối ngoại tiếp tục bán ròng hơn 96,78 tỷ đồng trên HOSE.

Thị trường có khả năng dao động trong vùng 1.470-1.510 điểm trong phiên giao dịch ngày 21/07: Thị trường tiếp tục duy trì xu hướng tăng trong tuần qua, nhưng VN-Index đã tiệm cận vùng kháng cự lịch sử 1.500 điểm, áp lực chốt lời bắt đầu lan tỏa. Sự phân hóa giữa các nhóm ngành cùng việc khối ngoại bắt đầu bán ròng trở lại phản ánh tâm lý thận trọng của nhà đầu tư dù thanh khoản vẫn ở mức cao. Khả năng chỉ số có thể giằng co quanh vùng đỉnh này khi nhiều cổ phiếu đã tăng nóng và bước vào giai đoạn tích lũy. Dòng tiền có khả năng tiếp tục luân chuyển sang các nhóm vừa và nhỏ.

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX



CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

PVT

Khuyến nghị: Mua

TP: 21.000 VND | UPSIDE: +14%

Chiến lược hành động

MUA: NĐT duy trì chiến lược tập trung hóa, với 60-70% nguồn vốn cho các cổ phiếu có tiềm năng tăng trưởng Quý 2/2025 và các cổ phiếu có trend tăng mạnh, không mua đuổi giá tăng. BÁN: NĐT quan sát tín hiệu phục hồi của thị trường để cân nhắc hạ tỷ trọng cổ phiếu yếu, thiếu động lực tăng trưởng và chốt lời từng phần với các mã đã tạo được lợi nhuận.

Tổng quan thị trường

Table with 3 columns: Thị trường, Giá trị, %Δ. Rows include VN-Index, HNX-Index, and UPCoM with various market indicators like closing price, volume, and turnover.

**Diễn biến TTCK Mỹ:** Kết thúc phiên giao dịch ngày 18/7, chỉ số Dow Jones giảm 142,30 điểm (tương đương 0,32%) còn 44.342,19 điểm. S&P 500 hạ nhẹ 0,01% xuống 6.296,79 điểm, dù trước đó từng chạm mức cao kỷ lục. Trong khi đó, Nasdaq Composite tăng nhẹ 0,05%, đóng cửa ở 20.895,66 điểm.

**Thế giới:** Tổng thống Mỹ Donald Trump đã yêu cầu áp thuế 15–20% lên hàng hóa từ EU, nhằm gia tăng sức ép sau nhiều tuần đàm phán không đạt tiến triển. Ông cũng muốn duy trì mức thuế 25% với ô tô nhập khẩu từ EU. Nếu được thực thi, biện pháp này sẽ ảnh hưởng đến 380 tỷ EUR hàng hóa EU xuất sang Mỹ mỗi năm. Đàm phán giữa hai bên đang rơi vào bế tắc khi hạn chót do Mỹ đặt ra là ngày 1/8 đang đến gần. EU lo ngại và đang chuẩn bị gói trả đũa trị giá hàng chục tỷ EUR, bao gồm cả thuế lên máy bay và rượu Mỹ. Các quan chức EU lập luận rằng thương mại hai chiều cân bằng hơn nếu tính cả dịch vụ, và cam kết tăng mua năng lượng từ Mỹ. Tuy nhiên, nếu Mỹ giữ lập trường cứng rắn, Brussels có thể sẽ buộc phải đáp trả mạnh tay. EU vẫn hy vọng giải quyết tranh chấp thông qua đàm phán thay vì leo thang căng thẳng.

**Việt Nam:** Hà Nội yêu cầu các đơn vị khẩn trương triển khai các nhiệm vụ để khởi công tuyến metro số 2 Nam Thăng Long – Trần Hưng Đạo vào ngày 10/10 và tuyến số 5 Văn Cao – Hòa Lạc vào ngày 19/12 năm nay. Tuyến metro số 2 dài 11,5km với 7 ga ngầm và 3 ga trên cao, tổng mức đầu tư gần 35.600 tỷ đồng, tăng hơn 16.000 tỷ so với kế hoạch ban đầu. Tuyến số 5 dài hơn 38km, gồm 21 nhà ga, với tổng mức đầu tư hơn 61.900 tỷ đồng. Thành phố đang vận hành hai tuyến metro gồm số 2A và đoạn Nhổn – ga Cầu Giấy, đồng thời theo kế hoạch đến 2050 sẽ xây dựng thêm 14 tuyến metro nữa. Bên cạnh đó, Hà Nội đẩy nhanh tiến độ xây dựng 6 cầu lớn qua sông Hồng và tập trung xử lý ô nhiễm môi trường với các dự án nhà máy xử lý nước thải và cải tạo các con sông. Thành phố cũng nâng công suất xử lý rác thải lên 8.000 tấn/ngày, đáp ứng 90% nhu cầu đô thị. Ngoài ra, Hà Nội sẽ phối hợp tổ chức các sự kiện lớn kỷ niệm 80 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2/9.

**Tỷ giá USD/VND:** Tỷ giá tự do hiện đang ở mức 26.160 VND.

**Vàng:** Kết thúc phiên giao dịch ngày 18/07, hợp đồng vàng giao ngay tiến 0,4% lên 3.353,25 USD/oz, sau khi giảm 1.1% trong phiên trước đó. Hợp đồng vàng tương lai cộng 0,4% lên 3.359,70 USD/oz.

**HHV:** Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh vừa đồng ý cho Tập đoàn Đèo Cả đại diện nhóm nhà đầu tư nghiên cứu và lập đề xuất dự án đầu tư đoạn còn lại của tuyến đường tỉnh ĐT.827E theo hình thức đối tác công-tư (PPP), với tổng mức đầu tư khoảng 7.600 tỷ đồng. Tuyến đường dài 55km, đóng vai trò quan trọng trong kết nối giao thông liên vùng và thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội khu vực Đồng bằng sông Cửu Long. Dự án gồm hai đoạn dài tổng cộng 19,5km, đồng bộ với các cầu đang được xây dựng trên tuyến để đảm bảo hiệu quả toàn tuyến. Toàn bộ chi phí nghiên cứu và lập đề xuất sẽ do Tập đoàn Đèo Cả tự chi trả, đồng thời cam kết chịu mọi rủi ro nếu dự án không được phê duyệt. Thời gian hoàn thành đề xuất dự án tối đa 6 tháng, với sự phối hợp chặt chẽ của các sở ngành tỉnh Tây Ninh. Ngoài ra, Tập đoàn Đèo Cả cũng đang triển khai mở rộng cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh–Trung Lương–Mỹ Thuận, dự án có tổng mức đầu tư gần 40 nghìn tỷ đồng.

**FPTS:** Quý II/2025, FPTS ghi nhận lợi nhuận sau thuế giảm 62% còn 61 tỷ đồng do lỗ tự doanh và chi phí tăng cao. Doanh thu giảm 21,6%, trong đó môi giới giảm do chính sách giảm phí, nhưng lãi cho vay tăng gần 20%. Chi phí hoạt động tăng gần 40%, chủ yếu do dự phòng tài sản và chi phí vay tăng gấp đôi. Lũy kế 6 tháng, lợi nhuận sau thuế giảm 34,5% còn gần 214 tỷ đồng, trong khi tổng tài sản tăng 15,5% lên hơn 11.280 tỷ đồng. FPTS đầu tư mạnh vào cổ phiếu MSH, với khoản lãi đột biến 536 tỷ đồng từ khoản đầu tư trị giá 13,45 tỷ đồng ban đầu, nhưng hiện đang đăng ký bán ra một phần để thực hiện nghiệp vụ tự doanh. Nợ phải trả tăng lên 7.043 tỷ đồng, chủ yếu là vay ngân hàng ngắn hạn, phản ánh áp lực tài chính tăng trong hoạt động của công ty.

Chứng khoán thế giới

| Thị trường | Điểm số   | %Δ     | YTD    |
|------------|-----------|--------|--------|
| SP500      | 6.296,79  | -0,01% | 7,30%  |
| DJIA       | 44.342,19 | -0,32% | 4,60%  |
| Nasdaq     | 20.895,66 | 0,05%  | 8,38%  |
| Shanghai   | 3.534,48  | 0,50%  | 8,33%  |
| Hang Seng  | 24.825,66 | 1,33%  | 26,51% |

Thị trường hàng hóa

| Chỉ số    | Giá (USD) | %Δ     | YTD     |
|-----------|-----------|--------|---------|
| Vàng      | 3.353,25  | 0,47%  | 27,77%  |
| Dầu WTI   | 67,30     | -0,36% | -6,16%  |
| Dầu Brent | 69,21     | -0,45% | -7,45%  |
| Than      | 110,40    | -0,09% | -11,86% |
| Đồng      | 5,55      | 1,46%  | 39,29%  |
| Quặng sắt | 97,22     | 0,16%  | -6,17%  |
| Thép      | 436,73    | 0,81%  | -2,35%  |

Thị trường ngoại tệ

| Chỉ số  | Giá (USD) | %Δ     | YTD    |
|---------|-----------|--------|--------|
| DXY     | 98,48     | 0,23%  | -9,89% |
| USD/JPY | 148,79    | 0,50%  | -5,52% |
| USD/CNY | 7,1806    | 0,02%  | -2,18% |
| EUR/USD | 1,1621    | 0,05%  | 13,22% |
| GBP/USD | 1,3404    | -0,20% | 8,28%  |

PVT  
(HOSE)

|                           |               |
|---------------------------|---------------|
| Khuyến nghị               | Mua           |
| Giá hiện tại (18/07/2025) | 18.300        |
| Giá mục tiêu              | 21.000        |
| Tiềm năng tăng trưởng     | 14%-17%       |
| Vùng mua                  | 17.800-18.300 |
| Ngưỡng cắt lỗ             | <17.000       |

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

**Trong quý I/2025**, PVT ghi nhận gần 2.790 tỷ đồng doanh thu thuần, tăng 10% yoy. Dù lợi nhuận sau thuế giảm 9,5% xuống 277 tỷ đồng do giá vốn tăng mạnh, công ty vẫn hoàn thành gần 29% kế hoạch năm. Ngoài ra, với hơn 4.600 tỷ đồng tiền mặt và tỷ lệ nợ phải trả giảm hơn 6%, PVT duy trì được nền tảng tài chính vững chắc.

**Chiến lược đầu tư mở rộng đội tàu:** Năm 2025, PVTrans lên kế hoạch đầu tư 3.551 tỷ đồng, trong đó 3.525 tỷ đồng (141 triệu USD) dành để mua tàu mới. Công ty sẽ tiếp tục các dự án từ năm 2024, gồm đầu tư 1 tàu dầu sản phẩm MR hoặc 1 tàu hàng rời (29 triệu USD), 2 tàu dầu sản phẩm MR hoặc 1 tàu dầu thô Aframax (52 triệu USD). Đặc biệt, việc tiếp nhận tàu LPG Phoenix Gas tháng 6 vừa qua và đưa vào khai thác tại thị trường châu Âu đánh dấu bước mở rộng quốc tế rõ nét, nâng tổng số tàu LPG lên 19 chiếc.

**Triển vọng tích cực trong trung dài hạn:** Giai đoạn 2025-2027, PVT được đánh giá duy trì tăng trưởng ổn định nhờ định hướng mở rộng đội tàu và thâm nhập sâu hơn vào thị trường quốc tế, đặc biệt ở phân khúc xăng dầu và hóa chất. Dù giá cước trung bình trong năm 2025 được dự báo thấp hơn đỉnh năm 2024, nhưng vẫn cao hơn so với giai đoạn tiền xung đột địa chính trị tại Biển Đỏ. Với lịch sử tăng trưởng lợi nhuận bình quân 121%/năm trong 5 năm gần nhất, PVT vẫn là cổ phiếu hấp dẫn trong trung - dài hạn bất chấp những điều chỉnh ngắn hạn.

**Khai thác các đầu mối mới và đa dạng hóa dịch vụ:** Ngoài logistics và đầu tàu LPG, PVT đang khai thác thêm các cơ hội trong các đầu mối thị trường khác như dịch vụ vận tải kết nối năng lượng tái tạo và đóng gói hóa chất chuyên dụng. Công ty đang xúc tiến hợp tác với các đối tác chiến lược trong lĩnh vực năng lượng xanh, nhằm cung cấp dịch vụ kết nối LPG và hóa chất cho các nhà máy điện chạy gas hoặc cơ sở sản xuất công nghiệp. Việc mở rộng ngành hứa hẹn tạo thêm nguồn doanh thu ổn định và giảm rủi ro thị trường thuần túy vận tải biển cho PVT.

Thông tin doanh nghiệp

|                        |               |
|------------------------|---------------|
| Phân ngành ICB L2      | Dầu khí       |
| Biến động giá 1Y       | 14.090-22.820 |
| KLGBQ 10D (CP)         | 2.633.350     |
| Vốn hóa (tỷ đồng)      | 8.505,76      |
| BVPS                   | 16.884        |
| P/E (lần)              | 7,89          |
| P/B (lần)              | 1,07          |
| EPS (VND)              | 2.292,61      |
| SL CPLH (triệu CP)     | 469,93        |
| Tỷ lệ free-float (%)   | 50,00         |
| Tỷ lệ sở hữu NĐTNN (%) | 8,76          |
| ROA (%)                | 5,68          |
| ROE (%)                | 14,22         |

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

PVT đang nỗ lực nắm giữ các mốc MA ngắn hạn và dài hạn. Đồng thời các chỉ báo MFI, RSI nằm trong vùng mua an toàn. Tuy nhiên, cần theo dõi sát sao diễn biến thị trường và dòng tiền để xác định thời điểm mua hợp lý nhất.



| Chỉ báo kỹ thuật | Giá trị | Hành động  |
|------------------|---------|------------|
| Xu hướng ngày    | -       | Đang ngang |
| Xu hướng tuần    | -       | Tăng       |
| Xu hướng tháng   | -       | Tăng       |
| RSI 14           | 58,14   | Mua        |
| MFI              | 53,24   | Mua        |
| MA10             | 18,08   | Mua        |
| MA20             | 18,05   | Mua        |
| MA50             | 17,55   | Mua        |
| MA100            | 17,69   | Mua        |

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

| STT | Mã cổ phiếu | Vị thế | Vùng mua | Ngày mua | Giá mua | Giá mục tiêu | Giá cắt lỗ | Ngày bán | Giá bán | + / - |
|-----|-------------|--------|----------|----------|---------|--------------|------------|----------|---------|-------|
|-----|-------------|--------|----------|----------|---------|--------------|------------|----------|---------|-------|

Danh mục theo dõi

|   |     |          |            |  |  |        |        |  |  |  |
|---|-----|----------|------------|--|--|--------|--------|--|--|--|
| 1 | DCM | Theo dõi | 33.8-34.25 |  |  | 38.000 | 32.000 |  |  |  |
| 2 | VGI | Theo dõi | 74,0-76,0  |  |  | 85.000 | 72.000 |  |  |  |
| 3 | BVB | Theo dõi | 14,0-14,3  |  |  | 16.000 | 13.200 |  |  |  |

Danh mục cổ phiếu đang nắm giữ

|    |     |         |             |            |         |         |         |  |  |        |
|----|-----|---------|-------------|------------|---------|---------|---------|--|--|--------|
| 1  | VRE | Nắm giữ | 16,9-17,1   | 27/2/2025  | 16.900  | 30.000  | 16.100  |  |  | 74,3%  |
| 2  | VHM | Nắm giữ | 45-46,5     | 09/4/2025  | 45.600  | 80.000  | 43.500  |  |  | 110,5% |
| 3  | MSN | Nắm giữ | 56,0-58,0   | 17/04/2025 | 55.000  | 88.000  | 54.400  |  |  | 43,8%  |
| 4  | HVN | Nắm giữ | 31-32,5     | 21/04/2025 | 29.000  | 45.000  | 29.500  |  |  | 29,3%  |
| 5  | SHB | Nắm giữ | 12,0-12,5   | 25/04/2025 | 12.100  | 15.500  | 11.300  |  |  | 17,4%  |
| 6  | VND | Nắm giữ | 14,8-15,1   | 14/05/2025 | 15.000  | 20.000  | 14.000  |  |  | 27,9%  |
| 7  | VCB | Nắm giữ | 56,1-57,2   | 21/05/2025 | 56.000  | 64.000  | 53.700  |  |  | 10,5%  |
| 8  | VPB | Nắm giữ | 17,9-18,3   | 10/06/2025 | 17.900  | 21.000  | 17.000  |  |  | 19,3%  |
| 9  | BCM | Nắm giữ | 58,0-60,0   | 13/06/2025 | 57.500  | 68.000  | 56.000  |  |  | 17,7%  |
| 10 | KBC | Nắm giữ | 25,5-26,3   | 16/06/2025 | 24.500  | 30.000  | 24.500  |  |  | 16,1%  |
| 11 | MBB | Nắm giữ | 24,5-25,1   | 18/06/2025 | 24.900  | 28.000  | 23.300  |  |  | 9,2%   |
| 12 | HPG | Nắm giữ | 22-22,5     | 18/06/2025 | 22.300  | 26.000  | 21.000  |  |  | 16,1%  |
| 13 | FPT | Nắm giữ | 115,0-117,0 | 25/06/2025 | 117.000 | 130.000 | 110.000 |  |  | 7,7%   |
| 14 | SSI | Nắm giữ | 23,7-24,2   | 25/06/2025 | 24.200  | 30.000  | 22.500  |  |  | 31,4%  |
| 15 | VNM | Nắm giữ | 56,5-57,1   | 27/06/2025 | 56.400  | 62.000  | 53.700  |  |  | 6,7%   |
| 16 | BID | Nắm giữ | 36,0-36,5   | 04/7/2025  | 36.350  | 39.000  | 34.500  |  |  | 5,5%   |
| 17 | TV2 | Nắm giữ | 38,0-38,5   | 10/7/2025  | 38.200  | 44.000  | 36.000  |  |  | 0,7%   |
| 18 | CII | Nắm giữ | 14,8-15,1   | 14/7/2025  | 14.750  | 17.000  | 14.000  |  |  | 10,5%  |
| 20 | GVR | Nắm giữ | 28,8-29,6   | 14/7/2025  | 29.800  | 33.000  | 27.650  |  |  | 2,0%   |
| 21 | GEG | Nắm giữ | 16,2-16,6   | 16/7/2025  | 16.500  | 18.500  | 15.200  |  |  | 0,9%   |
| 22 | DDV | Nắm giữ | 27,5-28,2   | 16/7/2025  | 28.200  | 32.000  | 26.000  |  |  | 6,0%   |
| 23 | ELC | Nắm giữ | 22,6-23,0   | 17/07/2025 | 22.900  | 26.000  | 21.000  |  |  | 1,3%   |
| 24 | VSC | Nắm giữ | 16,8-17,3   | 18/07/2025 | 17.000  | 20.000  | 16.000  |  |  | 5,6%   |

## DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

| STT | Mã cổ phiếu | Vị thế   | Vùng mua  | Ngày mua   | Giá mua | Giá mục tiêu | Giá cắt lỗ | Ngày bán | Giá bán | + / - |
|-----|-------------|----------|-----------|------------|---------|--------------|------------|----------|---------|-------|
| 1   | BVB         | Chốt lời | 12,9-13,3 | 12/06/2025 | 12.800  | 15.500       | 12.200     | 24/06/25 | 13.200  | 3,1%  |
| 2   | ANV         | Chốt lời | 15,7-16,2 | 12/06/2025 | 16.150  | 17.800       | 15.000     | 24/06/25 | 18.400  | 13,9% |
| 3   | VIB         | Chốt lời | 17,8-18,1 | 23/05/2025 | 17.950  | 20.000       | 16.600     | 26/06/25 | 18.300  | 1,9%  |
| 4   | BAF         | Chốt lời | 35,0-35,6 | 2/06/2025  | 35.000  | 40.000       | 33.300     | 26/06/25 | 35.450  | 1,3%  |
| 5   | PHR         | Chốt lời | 49,5-51,0 | 10/06/2025 | 50.000  | 57.000       | 47.500     | 26/06/25 | 61.900  | 22,6% |
| 6   | DIG         | Chốt lời | 16,0-16,7 | 16/06/2025 | 16.750  | 19.000       | 15.200     | 01/07/25 | 17.800  | 6,3%  |
| 7   | CSV         | Chốt lời | 35,0-35,5 | 23/06/2025 | 25.000  | 39.000       | 33.300     | 03/07/25 | 36.900  | 3,9%  |
| 8   | TNG         | Chốt lời | 18,8-19,5 | 24/06/2025 | 19.600  | 22.000       | 18.000     | 03/07/25 | 21.800  | 14,3% |
| 9   | PET         | Chốt lời | 23,8-24,2 | 04/7/2025  | 24.200  | 26.500       | 22.800     | 08/07/25 | 25.300  | 4,5%  |
| 10  | MSB         | Chốt lời | 11,7-12,1 | 01/7/2025  | 12.000  | 13.000       | 11.000     | 10/07/25 | 13.050  | 8,8%  |
| 11  | ACV         | Cắt lỗ   | 94,0-96,0 | 03/7/2025  | 95.500  | 110.000      | 91.200     | 10/07/25 | 95.400  | -0,1% |
| 12  | ACB         | Chốt lời | 19,2-19,8 | 10/04/2025 | 19.700  | 24.000       | 17.000     | 16/07/25 | 22.800  | 15,2% |
| 13  | DPR         | Cắt lỗ   | 40,5-41,5 | 02/7/2025  | 41.000  | 47.000       | 38.000     | 17/07/25 | 40.700  | -0,7% |
| 14  | CTD         | Chốt lời | 84,0-86,0 | 04/7/2025  | 82.800  | 96.000       | 80.000     | 18/07/25 | 88.500  | 6,9%  |

Email: [research@lpbs.com.vn](mailto:research@lpbs.com.vn)

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](http://Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank (lpbs.com.vn))

Mở tài khoản LPBS tại:



### Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.